BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2015

Ngành: Kỹ thuật địa chất

Chuyên ngành: Địa chất công trình

HÀ NỘI,năm 2015

MỤC PHỤ PHỤ LỤC MINH CHỨNG CTĐT TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ 2015

TT	Nội dung Quyết định, biên bản	Trang
1	Quyết định chuyển đổi tên chuyên ngành đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ (QĐ 3774/QĐ-BGDĐT) ngày 19 tháng 9 năm 2012	1
2	Quyết định quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của trường (QĐ629/QĐ-MĐC) ngày 15/5/2015	5
3	Quyết định về việc thành lập tổ công tác rà soát, xây dựng CTĐT trình độ tiến sĩ, thạc sĩ (QĐ 573/QĐ-MĐC) ngày 5/5/2015	6
4	Quyết định kế hoạch rà soát, điều chỉnh CTĐT thạc sĩ, tiến sĩ (QĐ 564/QĐ-MĐC) ngày 5/5/2015	10
5	Quyết định về việc biên soạn, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần (QĐ 565/QĐ-MĐC) ngày 5/5/2015	13
6	Báo cáo kết quả rà soát CTĐT	16
7	Biên bản hội thảo về việc điều chỉnh CTĐT	18
8	Quyết định Hội đồng thẩm định CTĐT và biên bản họp Hội đồng thẩm định	20
9	Biên bản họp bộ môn về việc điều chỉnh CTĐ	22
10	Báo cáo về việc điều chỉnh CTĐT	25
11	Biên bản họp bộ môn về việc điều chỉnh đề cương chi tiết học phần	
12	Quyết định thành lập Hội đồng KH&ĐT khoa	30
13	Biên bản họp Hội đồng KH&ĐT khoa về rà soát, điều chỉnh CTĐT và đề cương chi tiết học phần	
14	Quết định thành lập hội đồng khoa học Trường đại học Mỏ - Địa chất (QĐ: 211/QĐ-MĐC) ngày 4/5/2011	44
15	Quyết định về việc kiện toàn hội đồng khoa học Trường đại học Mỏ - Địa chất (QĐ: 1673/QĐ-MĐC) ngày 15/12/2015	50
16	Biên bản họp Hội đồng KH&ĐT trường Đại học Mỏ - Địa Chất	52
17	Quyết định ban hành CTĐT thạc sĩ (QĐ: 1803/QĐ-MĐC) ngày 31/12/2015	
18	CTĐT trình độ thạc sĩ năm 2015	
19	Đề cương chi tiết học phần trình độ thạc sĩ năm 2015	
20	Kế hoạch học tập	154
21	Bảng đối chiếu, so sánh CTĐT thạc sĩ của ngành, chuyên ngành năm 2015 với CTĐT trong nước và ngoài nước	155
22	Các CTĐT Bộ môn đã tham khảo để đối chiếu, so sánh	
23	Bảng đối chiếu, so sánh CTĐT thạc sĩ của ngành, chuyên ngành năm 2015 với CTĐT năm 2014	159
24	Quyết định chuẩn đầu ra (QĐ1873/QĐ-MĐC) ngày 14/10/2016	160
25	Nội dung chuẩn đầu ra	161

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 3774 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2012

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 2283
Ngày: 25/9/2012
Chuyển: ...

QUYẾT ĐỊNH

Chuyển đổi tên chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển đổi tên các chuyên ngành đã được giao đào tạo ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất sang Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số ... ngày ... tháng ... năm 20...
TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT

Nơi nhận:
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ GDĐH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Văn Ga

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO CẤP IV TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, TIẾN SĨ
của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

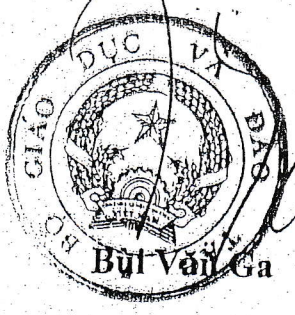
(Kèm theo Quyết định số 3774 /QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Trình độ đào tạo	Các chuyên ngành đào tạo hiện tại của cơ sở đào tạo		Danh mục giáo dục đào tạo của CSĐT theo TT 04/2012/TT-BGDĐT	
		Tên chuyên ngành	Số, ngày QĐ chuyển đổi mã số theo QĐ 44/2002 hoặc QĐ giao nhiệm vụ sau tháng 10/2002	Mã số	Tên gọi
A	THẠC SĨ				
1		Khai thác mỏ	3208/QĐ-BGD&ĐT-ĐH&SĐH ngày 16/6/2004	60520603	Khai thác mỏ
2		Kỹ thuật trắc địa	nt	60520503	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ
3		Địa chất học	Nt	60440201	Địa chất học
4		Thạch học, khoáng vật học và địa hóa học	nt	60440205	Khoáng vật học và địa hóa học
5		Địa chất khoáng sản và thăm dò	nt	60520501	Kỹ thuật địa chất
6		Địa chất thủy văn	nt		
7		Địa chất công trình	nt		
8		Địa vật lý	nt	60520502	Kỹ thuật địa vật lý
9		Kỹ thuật máy và thiết bị mỏ, dầu khí	nt	60520116	Kỹ thuật cơ khí động lực
10		Điện khí hóa mỏ	Nt	60520202	Kỹ thuật điện
11		Xây dựng công trình ngầm, mỏ và công trình đặc biệt	nt	60580204	Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm

12		Kỹ thuật khoan thăm dò và khảo sát	nt	60520604	Kỹ thuật dầu khí
13		Kỹ thuật khoan, khai thác và công nghệ dầu khí	nt		
14		Tuyển khoáng	nt	60520607	Kỹ thuật tuyển khoáng
15		Kinh tế công nghiệp	nt	60340410	Quản lý kinh tế
16		Bản đồ, viễn thám và hệ thống thông tin địa lý	nt	60440214	Bản đồ viễn thám và hệ thông tin địa lý
17		Tự động hóa	nt	60520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
18		Kỹ thuật hóa dầu	2712/QD-BGDĐT, ngày 05/7/2010	60520301	Kỹ thuật hóa học
B	**TIẾN SĨ**				
1		Địa chất công trình	3208/QĐBGD&ĐT-ĐH&SĐH ngày 16/6/2004	62520501	Kỹ thuật địa chất
2		Địa chất tìm kiếm và thăm dò	nt		
3		Địa chất thủy văn	nt		
4		Địa chất dầu khí	nt		
5		Khoáng sản học	nt		
6		Kỹ thuật máy và thiết bị mỏ	nt	62520116	Kỹ thuật cơ khí động lực
7		Khai thác mỏ hầm lò	nt	62520603	Khai thác mỏ
8		Kỹ thuật khai thác mỏ lộ thiên	nt		
9		Điện khí hóa mỏ	Nt	62520202	Kỹ thuật điện
10		Trắc địa ứng dụng	nt	62520503	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ
11		Trắc địa cao cấp	nt		
12		Trắc địa ảnh và viễn thám	nt		

13		Xây dựng công trình ngầm và mỏ	nt	62580204	Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm
14		Kinh tế công nghiệp	nt	62340410	Quản lý kinh tế

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 629 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đào tạo thạc sĩ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

Căn cứ Điều lệ Trường đại học được ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Quy chế đào tạo thạc sĩ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định trong Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng các khoa, bộ môn, trưởng các đơn vị liên quan và học viên cao học thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số: ...../MĐC ngày ...tháng...năm 20...
TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Website;
- HUMG iOFFICE;
- Lưu: Phòng TCCB, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 573 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 15 tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Các tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo có nhiệm vụ tổ chức triển khai việc rà soát, điều chỉnh, xây dựng chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Các tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HC-TH, ĐTSĐH.

DANH SÁCH CÁC TỔ RÀ SOÁT, XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ VÀ TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 573 /QĐ-MĐC ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

Tổ	Thành viên các tổ	Nhiệm vụ	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo
1	PGS.TS Nguyễn Văn Lâm	Tổ trưởng	Kỹ thuật địa chất	ThS, TS
	PGS.TS Nguyễn Quang Luật	Thành viên		
	PGS.TS Lê Trọng Thắng	Thành viên		
	PGS.TS Lương Quang Khang	Thành viên		
	TS Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên		
	TS Bùi Trường Sơn	Thành viên		
	TS Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên		
2	PGS.TS Trần Thanh Hải	Tổ trưởng	Địa chất học	ThS, TS
	TS Hoàng Văn Long	Thành viên		
	TS Ngô Xuân Thành	Thành viên		
	TS Khương Thế Hùng	Thành viên		
	TS Nguyễn Quốc Phi	Thành viên		
3	PGS.TS Nguyễn Khắc Giảng	Tổ trưởng	Khoáng vật học và địa hóa học	ThS, TS
	PGS.TS Lê Tiến Dũng	Thành viên		
	PGS.TS Lê Thanh Mẽ	Thành viên		
	TS Đặng Thị Vinh	Thành viên		
	TS Bùi Hoàng Bắc	Thành viên		
4	PGS.TS Trần Đình Kiên	Tổ trưởng	Kỹ thuật dầu khí	ThS, TS
	TS Nguyễn Thế Vinh	Thành viên		
	TS Lê Quang Duyến	Thành viên		
	TS Triệu Hùng Trường	Thành viên		
	TS Nguyễn Văn Giáp	Thành viên		
5	PGS.TS Phan Thiên Hương	Tổ trưởng	Kỹ thuật địa vật lý	ThS, TS
	PGS.TS Lê Hải An	Thành viên		
	TS Phạm Văn Tuấn	Thành viên		
	TS Lê Ngọc Ánh	Thành viên		
	TS Nguyễn Thị Minh Hồng	Thành viên		

6	TS Nguyễn Văn Xô	Tổ trưởng	Kỹ thuật cơ khí động lực	ThS, TS
	PGS.TS Vũ Nam Ngạn	Thành viên		
	TS Phạm Đức Thiên	Thành viên		
	TS Trần Trung Thành	Thành viên		
	TS Nguyễn Như Hùng	Thành viên		
7	TS Trần Thùy Dương	Tổ trưởng	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	ThS, TS
	PGS.TS Nguyễn Quang Minh	Thành viên		
	PGS.TS Dương Vân Phong	Thành viên		
	PGS.TS Phạm Công Khải	Thành viên		
	TS Nguyễn Văn Sáng	Thành viên		
	TS Nguyễn Việt Hà	Thành viên		
	TS Trần Quỳnh An	Thành viên		
	TS Đinh Công Hòa	Thành viên		
	TS Nguyễn Thế Công	Thành viên		
8	PGS.TS Trần Xuân Trường	Tổ trưởng	Bản đồ viễn thám và hệ thông tin địa lý	ThS
	PGS.TS Nguyễn Trường Xuân	Thành viên		
	TS Trần Vân Anh	Thành viên		
	TS Trần Trung Anh	Thành viên		
	TS Nguyễn Văn Trung	Thành viên		
9	PGS.TS Bùi Xuân Nam	Tổ trưởng	Khai thác mỏ	ThS, TS
	PGS.TS Đặng Vũ Chí	Thành viên		
	TS Lê Văn Quyền	Thành viên		
	TS Vũ Đình Hiếu	Thành viên		
	TS Nguyễn Phi Hùng	Thành viên		
10	TS Đỗ Như Ý	Tổ trưởng	Kỹ thuật điện	ThS, TS
	PGS.TS Nguyễn Anh Nghĩa	Thành viên		
	PGS.TS Kim Ngọc Linh	Thành viên		
	PGS.TS Đinh Văn Thắng	Thành viên		
	TS Nguyễn Hanh Tiến	Thành viên		
11	TS Đỗ Ngọc Anh	Tổ trưởng	Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm	ThS, TS
	GS.TS Võ Trọng Hùng	Thành viên		
	PGS.TS Tạ Đức Thịnh	Thành viên		
	PGS.TS Nguyễn Xuân Mãn	Thành viên		
	TS Đào Viết Đoàn	Thành viên		

12	TS Nguyễn Duy Lạc	Tổ trưởng	Quản lý kinh tế	ThS, TS
	PGS.TS Đỗ Hữu Tùng	Thành viên		
	TS Đặng Huy Thái	Thành viên		
	TS Nguyễn Văn Bưởi	Thành viên		
	TS Bùi Thị Thu Thủy	Thành viên		
13	PGS.TS Nguyễn Đức Khoát	Tổ trưởng	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	ThS, TS
	TS Nguyễn Chí Tình	Thành viên		
	TS Phan Minh Tạo	Thành viên		
	TS Khổng Cao Phong	Thành viên		
	TS Đặng Văn Chí	Thành viên		
14	TS Nguyễn Anh Dũng	Tổ trưởng	Kỹ thuật hóa học	ThS
	PGS.TS Phạm Xuân Núi	Thành viên		
	PGS.TS Bùi Thị Lệ Thủy	Thành viên		
	TS Tống Thị Thanh Hương	Thành viên		
	TS Nguyễn Thị Linh	Thành viên		
15	PGS.TS Nguyễn Hoàng Sơn	Tổ trưởng	Kỹ thuật tuyển khoáng	ThS, TS
	TS Nhữ Thị Kim Dung	Thành viên		
	TS Phạm Hữu Giang	Thành viên		
	TS Phạm Văn Luận	Thành viên		
	TS Phạm Văn Hòa	Thành viên		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 564 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch thực hiện việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ và trình độ thạc sĩ theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng các khoa, bộ môn, đơn vị liên quan thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐTSĐH.

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VIỆC RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ VÀ TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 564/2015/QĐ-MĐC, ngày 05/5/2015)

I. NỘI DUNG

1. Thống nhất kế hoạch và quy trình triển khai công việc.
2. Chuẩn bị tài liệu, dự trù kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức thực hiện.
3. Phổ biến kế hoạch và quy trình tổ chức khai công việc đến các đơn vị.
4. Triển khai công việc:

- Tổ chức rà soát, đánh giá chương trình đào tạo và đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi (tại cấp cơ sở);
- Tổ chức rà soát, đánh giá chương trình đào tạo và đề xuất các nội dung cần điều chỉnh (cấp Trường);
- Hội đồng KH&ĐT xem xét thông qua các nội dung cần điều chỉnh;
- Cập nhật chương trình đào tạo được hội đồng KH&ĐT thông qua và trình trình Hiệu trưởng phê duyệt;
- Cập nhật chương trình đào tạo mới vào hệ thống QLĐT và công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường.

II. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Ban chỉ đạo

- Thành phần: Hội đồng KH&ĐT Nhà trường, hội đồng KH&ĐT các khoa
- Nội dung: Thống nhất nội dung và quy trình triển khai công việc.

2. Công tác chuẩn bị tài liệu, dự trù kinh phí

- Đơn vị phụ trách: Phòng Đào tạo sau đại học
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Tài vụ
- Thời gian dự kiến hoàn thành: trước 10/9/2015.

3. Phổ biến kế hoạch và quy trình triển khai công việc

- Chủ trì: Phòng Đào tạo sau đại học
- Thành phần: Thư ký hội đồng KH&ĐT các khoa; Các trưởng bộ môn
- Nội dung: Phổ biến kế hoạch và thống nhất quy trình triển khai công việc đến các đơn vị.
- Thời gian dự kiến hoàn thành: trước 31/12/2015

4. Triển khai công việc

TT	Nội dung công việc	Thực hiện	Thời gian hoàn thành và sản phẩm
1	Gửi cho các đơn vị bộ chương trình đào tạo gốc để triển khai	Phòng Đào tạo sau đại học	- Trước ngày 15/5/2015; - Sản phẩm: 15 CTĐT trình độ thạc sĩ và 13 CTĐT trình độ tiến sĩ và đề cương chi tiết các học phần phiên bản Tiếng Việt.
2	Tổ chức rà soát, đánh giá và đề xuất chương trình đào tạo (theo quy trình hướng dẫn chi tiết của Trường)	Các khoa; bộ môn	- Trước ngày 20/8/2015; - Sản phẩm: + Các đề xuất về nội dung cần điều chỉnh trong CTĐT. + Các tài liệu khác liên quan.
3	Tổ chức rà soát và tổng hợp các nội dung đề xuất từ các Khoa	Phòng Đào tạo sau đại học	- Trước ngày 25/9/2015; - Sản phẩm: Các đề xuất điều chỉnh CTĐT.
4	- Trình Hội đồng KH&ĐT thông qua các nội dung đề xuất điều chỉnh - Tổ chức hội đồng thẩm định độc lập (nếu cần thiết).	Hội đồng Khoa học & Đào tạo	- Trước 30/10/2015; - Sản phẩm: Biên bản thông qua của Hội đồng KH & ĐT về các nội dung cần điều chỉnh trong CTĐT; Biên bản thông qua của Hội đồng thẩm định độc lập.
5	- Tiếp thu và hoàn thiện CTĐT theo các góp ý của Hội đồng KH&ĐT, Hội đồng thẩm định độc lập. - Cập nhật các nội dung cần điều chỉnh vào CTĐT	Các Khoa/ Phòng Đào tạo sau đại học	- Trước ngày 30/11/2015; - Sản phẩm: Bộ CTĐT đã cập nhật các nội dung cần điều chỉnh
6	- Trình Hiệu trưởng ra QĐ ban hành; - Cập nhật trên hệ thống QLĐT; - Công bố công khai trên công thông tin điện tử của Trường. (áp dụng từ khóa cao học K32)	Phòng Đào tạo sau đại học	- Trước ngày 31/12/2015 - Sản phẩm: Bộ CTĐT mới.

Công tác rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo của Trường là việc làm thường xuyên và có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao vị thế của Nhà trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Hiệu trưởng yêu các đơn vị, cá nhân nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng kế hoạch, quy trình đề ra.

Trong quá trình triển khai công việc có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh các đơn vị báo cáo Hiệu trưởng (qua Phòng Đào tạo sau đại học cho đồng chí Hà Ngọc Kiên - Phòng 302, Nhà C12 tầng Email: hangockien@humg.edu.vn) để kịp thời giải quyết./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số 565 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc biên soạn, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần trình độ tiến sĩ và thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Hướng dẫn thực hiện việc biên soạn, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần cho chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Hướng dẫn kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng các khoa, bộ môn và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Lê Hải An

Phụ lục 1

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BIÊN SOẠN, ĐIỀU CHỈNH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số 565 /2015/QĐ-MĐC, ngày 05/5/2015)

Đề cương chi tiết học phần do giảng viên hoặc nhóm giảng viên cùng giảng dạy một học phần biên soạn dưới sự chỉ đạo của Trưởng bộ môn *(có mẫu kèm theo)*.

Đề cương chi tiết học phần thể hiện rõ số lượng tín chỉ, điều kiện tiên quyết (nếu có), nội dung lý thuyết và thực hành, cách thức đánh giá học phần, giáo trình, tài liệu tham khảo và điều kiện thí nghiệm, thực hành, thực tập của học phần. Đề cương chi tiết học phần thể hiện toàn bộ kế hoạch giảng dạy và học tập của học phần, thông qua đó quá trình dạy và học được tiến hành theo đúng lộ trình đã được đặt ra, nhằm giúp học viên, NCS nâng cao tính tự học và tự nghiên cứu để đạt kết quả tốt nhất trong học tập. Để việc biên soạn, chỉnh sửa đề cương hoàn thành đúng kế hoạch, Nhà trường hướng dẫn một số mục như sau:

Mục 1. Thông tin chung về học phần

Nội dung kiến thức được tổ chức dưới các hình thức chủ yếu: lý thuyết, thảo luận, thực hành, thí nghiệm, hoạt động theo nhóm và tự học, tự nghiên cứu.

Do vậy, ở mỗi nội dung, giảng viên/nhóm giảng viên xác định được số giờ tín chỉ sẽ thực hiện ở từng hình thức trên. Để chuẩn bị cho 1 giờ lý thuyết người học cần 2 giờ chuẩn bị ở nhà, cho 2 giờ thực hành cần 1 giờ chuẩn bị, hoặc 3 giờ tự học, tự nghiên cứu đối với đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và được biểu diễn dưới dạng:

- **A**(*x-y-z*): **A** là số tín chỉ của học phần, *x* giờ dạy lý thuyết, *y* giờ hướng dẫn thực hành/thí nghiệm hoặc thực tập, *z* giờ chuẩn bị/tự học hay tự nghiên cứu ở nhà.
- 1 tín chỉ học phần chỉ có lý thuyết, bài tập: **1(1-0-2);**
- 1 tín chỉ học phần chỉ có thực hành, thí nghiệm hoặc thực tập: **1(0-2-1);**

(tương ứng với 2 giờ thực hành, thí nghiệm có sự hướng dẫn của giảng viên và 1 giờ chuẩn bị của người học)

- 1 tín chỉ học phần đồ án **1(0-0-3);**

Ví dụ:

- Học phần Cơ sở dữ liệu địa hình có số tín chỉ là 2 được biểu diễn dưới dạng: **2(2-0-4)**
- Học phần các mỏ khoáng kim loại có số tín chỉ là 3, trong đó có 2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực tập được biểu diễn dưới dạng: **3(2-2-5)**
  + 2 tín chỉ lý thuyết: **2 (2-0-4)**
  + 1 tín chỉ thực tập phòng TN: **1(0-2-1)**
- Học phần luận văn tốt nghiệp 13 tín chỉ: **13(0-0-39)**

Mục 2. Đơn vị quản lý học phần

Cung cấp những thông tin cơ bản về giảng viên tham gia giảng dạy (những giảng viên cùng giảng dạy) học phần, trợ giảng (nếu có) như họ tên, học hàm, học vị, địa chỉ liên hệ, mã cán bộ, (bộ môn, khoa, email, ...).

Mục 3. Điều kiện tiên quyết

Học phần tiên quyết hoặc học phần học trước là học phần cung cấp kiến thức nền và phải được dạy trước học phần được xây dựng đề cương.

Mục 4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu của học phần gồm mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và thái độ mà người học có được sau khi hoàn thành học phần.

Kiến thức: *Những kiến thức người học tích lũy được khi hoàn thành học phần;*

Kỹ năng:

- Kỹ năng làm việc nhóm;
- Kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định;
- Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề;
- Kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt.

Mục 5. Tóm tắt nội dung học phần

Mô tả tóm tắt các nội dung chính giảng dạy trên lớp cho sinh viên (khoảng 10 dòng)

Mục 6. Cấu trúc nội dung học phần

Nêu nội dung chi tiết của học phần theo chương, mục lớn (hoặc theo các vấn đề chính của môn học), theo cấu trúc Chương 1 -> 1.1-> 1.1.1…., và khi học xong các chương này người học sẽ tích lũy được những gì (Đánh số vào cột mục tiêu trong bảng 1- tương ứng với các mục tiêu về kiến thức và kỹ năng ở mục 4)

Mục 10. Tài liệu học tập

- Giới thiệu tối thiểu 3 tài liệu bắt buộc;
- Tài liệu tham khảo xác định cho từng nội dung, có thể ghi rõ các phần hoặc các trang quan trọng trong tài liệu tham khảo, giúp sinh viên thuận tiện trong việc nghiên cứu tài liệu.

Mục 11. Hướng dẫn tự học của học phần

Để chuẩn bị cho 1 giờ lý thuyết sinh viên cần 2 giờ chuẩn bị ở nhà; 2 giờ thực hành cần 1 giờ chuẩn bị hoặc 3 giờ tự học, tự nghiên cứu đối với luận văn, luận án tốt nghiệp.

Những chương, mục nào giảng viên yêu cầu người học tự đọc, tự nghiên cứu, làm bài tập cần được liệt kê trong phần này.

Trên đây là một số hướng dẫn cơ bản để giảng viên/nhóm giảng viên tham khảo viết đề cương chi tiết học phần. Nhà trường yêu cầu các khoa, bộ môn tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên/nhóm giảng viên thực hiện viết đề cương học phần đúng quy định./.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

HàNội, ngày 16 tháng 9 năm 2015

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành Kỹ thuật địa chất Trình độ:Thạc sỹ

Căn cứ vào kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT trình độ Thạc sỹ đảm bảo tính liên thông dọc, liên thông ngang và đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng;

Căn cứ vào ý kiến phản hồi từ các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội-nghề nghiệp, nhà tuyển dụng lao động và người đã tốt nghiệp, tham khảo từ các chương trình đào tạo của các trường trong nước và quốc tế, tổng hợp ý kiến các cuộc họp chuyên môn của đơn vị. Bộ môn Địa chất công trình báo cáo kết quả rà soát chương trình đào tạo như sau:

Phần I. Nội dung Chương trình đào tạo

1. Về mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

- Mức độ phù hợp với mục tiêu chung của nhà trường : Phù hợp với mục tiêu chung của Nhà trường.

- Mức độ đáp ứng yêu cầu của nhà sử dụng lao động: đáp ứng yêu cầu cơ bản của người sử dụng lao động

2. Về nội dung, cấu trúc, thời lượng, mức độ liên thông

- Mức độ cập nhật, hội nhập so với các trường trong nước cúng như quốc tế: Mức độ cập nhật còn chậm so với các trường quốc tế. Tuy nhiên tương đối khá so với các trường trong nước.

- Kết quả rà soát nội dung kiến thức đối với cấu trúc của chương trình đào tạo, các khối kiến thức, các học phần bắt buộc, tự chọn,….*(nêu tóm tắt những điểm lạc hậu hoặc chưa phù hợp)*: chuyển học phần Cơ sở toán cơ ĐCCT và lý thuyết biến đổi tính chất của đất đá và Phương pháp số trong địa chất công trình - địa kỹ thuật sang nhóm học phần tự chọn; đưa học các phần tự chọn Nghiên cứu ĐCCT trong vùng có điều kiện tự nhiên đặc biệt, Qúa trình dịch chuyển đất đá trên các sườn dốc ở Việt Nam, Phương pháp dự báo và phòng tránh và Đánh giá tác động môi trường ra khỏi chương trình và bổ sung thêm vào danh mục học phần chọn các học phần: Ứng dụng công nghệ tin học giải các bài toán thiết kế nền móng và công trình ngầm; Kết cấu bê tông cốt thép; Nền và móng công trình; Nghiên cứu biến dạng công trình bằng phương pháp trắc địa.

- Đánh giá thời lượng của chương trình đào tạo: Thời lượng chương trình đào tạo nhìn chung tương đối phù hợp.

- Đánh giá mức độ liên thông ngang, dọc của chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo có tính liên thông dọc và ngang tương đối tốt.

3. Về đề cương chi tiết học phần*(tóm tắt những điểm lạc hậu hoặc chưa phù hợp)*

- Về mục tiêu của học phần: Mục tiêu học phần về cơ bản đã được xác định.

- Về thời lượng, nội dung kiến thức của học phần: Nhìn chung đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên đến nay một số học phần cũng như nội dung cần có sự điều chỉnh và bổ sung thêm kiến thức mới.

- Tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo tuy đã được bổ sung nhưng vẫn còn nhiều tài liệu cũ.

Phần II. Tổng hợp ý kiến của các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội-nghề nghiệp, nhà tuyển dụng lao động và người đã tốt nghiệp: Nhìn chung các ý kiến đều cho rằng cần phải có điều chỉnh và sửa chữa nội dung chương trình đào tạo thạc sỹ để phù hợp hơn với yêu cầu thực tế.

Phần III. Kiến nghị: Đề nghị cho phép chỉnh sửa lại chương trình đào tạo cho phù hợp với quy định hiện tại của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thay đổi một số học phần phù hợp với điều kiện hiện tại hơn và phù hợp với yêu cầu về cấu trúc chương trình đào tạo của Bộ, kể cả học phần bắt buộc và tự chọn.

KHOA KH VÀ KT ĐỊA CHẤT	**BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH**
Trưởng khoa	**Trưởng bộ môn**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
PGS.TS. Nguyễn Văn Lâm	**PGS.TS.. Lê Trọng Thắng**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

BIÊN BẢN HỘI THẢO

Về việc điều chỉnh CTĐT ở trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật địa chất

Ngày15/10/2015, Bộ môn Địa chất công trình đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến đóng góp về việc điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) ở trình độ Thạc sĩ chuyên ngành/ ngành: Địa chất công trình

Thành phần tham dự:

-Thành viên Hội đồng khoa học Khoa/ Bộmôn: các GS, PGS, TS, Ths là giảng viên trong bộ môn Địa chất công trình và một số bộ môn trong khoa

- Các Đại biểu khách mời: các GS, PGS,TS thuộc Hội Địa chất công trình và Môi trường Việt Nam, thuộc các viện và trường Đại học có đào tạo chuyên ngành liên quan, các Ths ở một số đơn vị doanh nghiệp chuyên ngành

- Chủ trì cuộ chọp: PGS.TS. Lê Trọng Thắng, Trưởng Bộ môn Địa chất công trình;

- Thưký: TS. Nguyễn Thị Nụ

NỘI DUNG:

- PGS.TS. Nguyễn Huy Phương, Phó Chủ tịch Hội ĐCCT và Môi trường Việt Nam: Chương trình đào tạo cao học chuyên ngành ĐCCT nhìn chung là tương đối hợp lý. Tuy nhiên cần chỉnh sửa lại một số nội dung học phần bắt buộc và tự chọn.
- PGS.TS. Đoàn Thế Tường, Viện KH Kỹ thuật và Công nghệ Xây dựng, Bộ Xây dựng: Một số học phần trong chương trình không còn thích hợp, cần thay đổi và đưa vào nội dung chương trình một số học phần mới hiện đại hơn;
- TS. Tô Xuân Vu: Cần bổ sung thêm phần kiến thức về kỹ năng sử dụng phần mềm trong Địa kỹ thuật và thiết kế xây dựng;
- PGS.TS. Đỗ Minh Toàn: Chương trình đào tạo nhìn chung đã được rút gọn so với trước đây, từ 3 năm xuống còn 1,5 năm. Cần tăng cường bổ sung danh mục học phần tự chọn nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng về kiến thức cho người học.
- Ths. Nguyễn Ngọc Sang: Nội dung chương trình đào tạo thạc sỹ cần gắn liền với nhu cầu thực tiễn của các đơn vị đoanh nghiệp đang hạt động trong lĩnh vực Địa chất công trình-Địa kỹ thuật.

- PGS. TS. Tạ Đức Thịnh: Nhất trí với các ý kiến của các nhà khoa học và cho rằng cần thiết phải chỉnh sửa lại chương trình đào tạo cho đúng với các quy định vừa ban hành và phù hợp với yêu cầu nguồn nhân lực có chất lượng cao của thực tiễn xây dựng hiện nay.

4. Các thành viên trong Tổ soạn thảo CTĐT trao đổi và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh - bổ sung trong CTĐT.

5. PGS.TS. Lê Trọng Thắng (chủ trì cuộc họp) tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung cần điều chỉnh trong CTĐT

Buổi hội thảo kết thúc hồi 16h 30 phút cùng ngày, biên bản hội thảo được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP	**CHỦ TRÌ**
TS. Nguyễn Thị Nụ	**PGS. TS. Lê Trọng Thắng**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...1472.... /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ Ngành Kỹ thuật địa chất (chuyên ngành Địa chất công trình) của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 38/2010/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình cho phép đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định cho phép đào tạo các ngành hoặc chuyên ngành trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng bộ môn Địa chất công trình, Trưởng khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật địa chất (chuyên ngành Địa chất công trình), Trường Đại học Mỏ - Địa chất gồm các thành viên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tổ chức thực hiện thẩm định chương trình theo Quy định và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định hiện hành. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng bộ môn Địa chất công trình, Trưởng khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thành viên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Các PHT (để thực hiện chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH(Kiên).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT
(CHUYÊN NGÀNH ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH)

(Kèm theo Quyết định số: 1472 /QĐ-MĐC ngày 15 / 10 /2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ
1	PGS.TS Nguyễn Huy Phương	Hội ĐCCT và Môi trường VN	Chủ tịch
2	TS Bùi Trường Sơn	Trường ĐH Mỏ - Địa chất	Thư ký
3	TS Bùi Đức Hải	Viện Địa kỹ thuật	Phản biện
4	TS Nguyễn Thành Long	Viện KH Địa chất và Khoáng sản	Phản biện
5	TS Trần Nam Hưng	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Ủy viên

Tổng số: 05 cán bộ./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc 10.h, ngày 27. tháng .10. năm.2015., tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo Thạc sĩ, ngành Kỹ thuật địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình - mã số 60.52.05.01 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã họp, cụ thể như sau :

I. Thành viên Hội đồng thẩm định theo Quyết định của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất :

TT	Họ tên, học hàm, học vị	Cơ quan công tác	Chuyên ngành	Trách nhiệm trong Hội đồng
1	PGS.TS Nguyễn Huy Phương	Phó chủ tịch Hội Địa chất công trình và Môi trường Việt Nam	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	Chủ tịch
2	TS Bùi Trường Sơn	Phó Trưởng Bộ môn Địa chất công trình, Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	Thư ký
3	TS Bùi Đức Hải	Viện Địa kỹ thuật	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	Ủy viên, phản biện 1
4	TS Nguyễn Thành Long	Trưởng phòng Toán Địa chất, Viện Địa chất khoáng sản	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật	Ủy viên, phản biện 2
5	TS Trần Nam Hưng	Giảng viên Học viện kỹ thuật quân sự	Xây dựng dân dụng	Ủy viên

II. Nội dung thẩm định :

1. PGS.TS Lê Trọng Thắng, Trưởng Bộ môn Địa chất công trình báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Địa chất công trình, mã số 60.52.05.01.

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng về Chương trình đào tạo :

- TS Bùi Đức Hải, phản biện 1 :

+ Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo : Đảm bảo và phù hợp với các Quy định, Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Mục tiêu của chương trình đào tạo : Mục tiêu chung phù hợp với chuyên ngành đào tạo Địa chất công trình. Các mục tiêu cụ thể đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cũng như năng lực tự chủ và trách nhiệm.

+ Cấu trúc và thời lượng của Chương trình đào tạo: Phù hợp với mục đích đào tạo

và thời lượng đào tạo 2 năm.

+ Nội dung của Chương trình đào tạo : Đáp ứng được mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo. Đảm bảo phù hợp với tính hiện đại và hội nhập của xã hội.

+ Đề cương chi tiết các học phần/môn học : Bám sát mục tiêu đào tạo, nội dung phù hợp, đầy đủ. Phân bổ khối lượng kiến thức theo chương mục hợp lý. Phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo phù hợp.

- TS Nguyễn Thành Long, phản biện 2 :

+ Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo : Đảm bảo và tuân theo các Quy định, Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Mục tiêu của chương trình đào tạo : Phù hợp với chuyên ngành đào tạo Địa chất công trình.

+ Cấu trúc của Chương trình đào tạo: Hợp lý trong điều kiện Việt Nam.

+ Thời lượng của Chương trình đào tạo : Phù hợp với cấu trúc và mục đích đào tạo.

+ Nội dung của Chương trình đào tạo : Đáp ứng được mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo.

+ Đề cương chi tiết các học phần/môn học : Phân bổ khối lượng kiến thức theo các chương/mục hợp lý. Bám sát mục tiêu đào tạo, nội dung phong phú, phù hợp.

- PGS.TS Nguyễn Huy Phương :

+ Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo : Đã tham khảo các chương trình trên thế giới và trong nước, kế thừa chương trình cũ để lựa chọn các điểm tối ưu.

+ Mục tiêu của chương trình đào tạo: Trang bị cho học viên lý thuyết chuyên sâu và kỹ thuật công nghệ hiện đại nhằm giúp cho học viên có năng lực khoa học trong sản xuất, đào tạo, nghiên cứu.

+ Cấu trúc của Chương trình đào tạo: Hợp lý có phần kiến thức chung, cơ sở và chuyên ngành, tự chọn.

+ Thời lượng và nội dung của Chương trình đào tạo : Phù hợp với cấu trúc và mục đích đào tạo. Đáp ứng được mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo.

+ Đề cương chi tiết các học phần/môn học : Phân bổ khối lượng kiến thức theo các chương/mục hợp lý. Bám sát mục tiêu đào tạo, nội dung phong phú, phù hợp.

- TS Trần Nam Hưng :

+ Mục tiêu của chương trình đào tạo : Mục tiêu của chương trình đào tạo rõ ràng, đáp ứng yêu cầu của khoa học và thực tiễn.

+ Cấu trúc, thời lượng và nội dung của Chương trình đào tạo: Cấu trúc chương trình đào tạo hợp lý.

+ Thời lượng và nội dung của Chương trình đào tạo : Thời lượng phù hợp với khối

lượng kiến thức yêu cầu.

+ Đề cương chi tiết các học phần/môn học : Mỗi học phần/môn học đều có mục tiêu rõ ràng, nội dung đầy đủ và phù hợp, phương pháp giảng dạy hiện đại, phương pháp đánh giá khách quan, tài liệu tham khảophong phú.

3. PGSTS Lê Trọng Thắng, Trưởng Bộ môn Địa chất công trình tiếp thu các ý kiến đóng góp và trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng thẩm định.

4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín.

- Ban kiểm phiếu gồm :

1. TS Bùi Đức Hải, Trưởng ban
2. TS Bùi Trường Sơn, Ủy viên
3. TS Trần Nam Hưng, Ủy viên

5. Kết quả thẩm định bằng phiếu :

- Số phiếu đánh giá Chương trình đào tạo phát ra: 5
- Số phiếu đánh giá Chương trình đào tạo thu về: 5
- Phiếu hợp lệ : 5
- Số phiếu đánh giá đạt yêu cầu: 5
- Số phiếu đánh giá không đạt yêu cầu: 0

6. Kết luận của Hội đồng thẩm định :

Hội đồng thông qua Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật Địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình, đề nghị Nhà trường phê duyệt.

Phiên họp kết thúc vào hồi 11h00 ngày 27. tháng 10 năm 2015

Thư ký Hội đồng	**Chủ tịch Hội đồng**
TS Bùi Trường Sơn	**PGS.TS Nguyễn Huy Phương**

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Họ và tên: **PGS.TS Nguyễn Huy Phương**
Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Chủ tịch Hội đồng**
Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Mỏ - Địa chất**
Ngành: **Kỹ thuật địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình**
Mã số: **60.52.05.01**
Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận (đáp ứng yêu cầu hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đã tham khảo các chương trình tiên tiến trên thế giới và trong nước, kết hợp chặt chẽ để thể hiện được các điểm tối ưu	Đáp ứng
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Trang bị cho học viên lý thuyết chuyên sâu và kỹ thuật cần thiết để giải quyết được các học viên có năng lực thực tiễn sản xuất, đào tạo, NCKH	Đáp ứng
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Hợp lý có phần kiến thức chung, cơ sở và chuyên ngành, tự chọn	Đáp ứng
4	Thời lượng của chương trình đào tạo	Thời lượng đầy đủ, vừa phải, phù hợp với thực tế	Đáp ứng
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước)	Đáp ứng mục tiêu đào tạo, phù hợp với trình độ đào tạo, phương pháp chuyên sâu, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội	Đáp ứng
6	Đề cương chi tiết của học phần/môn học (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo)	Từng học phần, môn học đều có mục tiêu nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo đầy đủ, rõ ràng	Đáp ứng

Những ý kiến khác:.....
.....
.....
.....

Kết luận chung: *(trong đó cần khẳng định đạt yêu cầu hay chưa, những nội dung cần bổ sung chỉnh sửa,)*
Đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, kính đề nghị xem xét phê duyệt đề án đưa vào sử dụng

Thành viên Hội đồng thẩm định

PGS.TS. Nguyễn Huy Phương

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Họ và tên: **TS Bùi Trường Sơn**
Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Ủy viên Hội đồng**
Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Mỏ - Địa chất**
Ngành: **Kỹ thuật địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình**
Mã số: **60.52.05.01**
Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận (đáp ứng yêu cầu hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Có cấu trúc rõ ràng, phù hợp với chuẩn từ đào tạo	Đáp ứng
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Trang bị cho học viên kiến thức chung, cơ sở, chuyên sâu	Đáp ứng
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Hợp lý	Đáp ứng
4	Thời lượng của chương trình đào tạo	Phù hợp với điều kiện thực tế	Đáp ứng
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước)	Đáp ứng được mục tiêu đào tạo, phù hợp với trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hội nhập với thực tế ở Việt Nam	Đáp ứng
6	Đề cương chi tiết của học phần/môn học (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo)	Có mục tiêu, nội dung, phương pháp rõ ràng	Đáp ứng

Những ý kiến khác:.....
.....Không.....
.....
.....

Kết luận chung:*(trong đó cần khẳng định đạt yêu cầu hay chưa, những nội dung cần bổ sung chỉnh sửa,)*
.....Đáp ứng được yêu cầu của chương trình đào tạo Thạc sĩ.....
.....đề nghị Hội đồng và Trường phê duyệt.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

Bùi Trường Sơn

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Họ và tên: **TS Bùi Đức Hải**
Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Ủy viên Hội đồng**
Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Mỏ - Địa chất**
Ngành: **Kỹ thuật địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình**
Mã số: **60.52.05.01**
Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận (đáp ứng yêu cầu hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Có căn cứ rõ ràng, phù hợp với chương trình đào tạo	Đáp ứng yêu cầu
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Trang bị cho học viên nâng cao kiến thức chuyên ngành	Đáp ứng yêu cầu
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Hợp lý	Đáp ứng yêu cầu.
4	Thời lượng của chương trình đào tạo	Đầy đủ để học viên tiếp cận được kiến thức mới	Đáp ứng yêu cầu
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước)	Chương trình đào tạo đáp ứng được mục tiêu đặt ra, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.	Đáp ứng yêu cầu
6	Đề cương chi tiết của học phần/môn học (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo)	Đạt yêu cầu.	Đáp ứng yêu cầu.

Những ý kiến khác: Không.

Kết luận chung: *(trong đó cần khẳng định đạt yêu cầu hay chưa, những nội dung cần bổ sung chỉnh sửa,)*

Đạt yêu cầu chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ.

Thành viên Hội đồng thẩm định

TS. Bùi Đức Hải

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Họ và tên: **TS Nguyễn Thành Long**
Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Ủy viên Hội đồng**
Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Mỏ - Địa chất**
Ngành: **Kỹ thuật địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình**
Mã số: **60.52.05.01**
Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận (đáp ứng yêu cầu hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Chương trình đã tham khảo các chương trình đào tạo trong và ngoài nước	Đáp ứng
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Có kiến thức chuyên sâu và mở rộng	Đáp ứng
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Hợp lý trong điều kiện của Việt Nam	Đáp ứng
4	Thời lượng của chương trình đào tạo	Vừa phải, phù hợp với thực tế	Đáp ứng
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước)	Đáp ứng được mục tiêu đào tạo, phù hợp với thực tế	Đáp ứng
6	Đề cương chi tiết của học phần/môn học (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo)	Các học phần có mục tiêu, nôi dung, phương pháp rõ ráng phù hợp với chuẩn đầu ra	Đáp ứng

Những ý kiến khác: Không

Kết luận chung:*(trong đó cần khẳng định đạt yêu cầu hay chưa, những nội dung cần bổ sung chỉnh sửa,)*

Đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, đề nghị Khoa và Trường phê duyệt để đưa vào sử dụng.

Thành viên Hội đồng thẩm định

Nguyễn Thành Long

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Họ và tên: **TS Trần Nam Hưng**
Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Ủy viên Hội đồng**
Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Mỏ - Địa chất**
Ngành: **Kỹ thuật địa chất, chuyên ngành Địa chất công trình**
Mã số: **60.52.05.01**
Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận (đáp ứng yêu cầu hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đã căn cứ vào mục tiêu đào tạo trình độ thạc sĩ để xây dựng chương trình đào tạo, có tham khảo chương trình đào tạo trong và ngoài nước cũng như kế thừa chương trình đào tạo trước đây	Đáp ứng
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Mục tiêu của chương trình đào tạo rõ ràng, đáp ứng yêu cầu của khoa học và thực tiễn	Đáp ứng
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Cấu trúc chương trình đào tạo hợp lý	Đáp ứng
4	Thời lượng của chương trình đào tạo	Thời lượng phù hợp với khối lượng kiến thức yêu cầu	Đáp ứng
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước)	Đáp ứng mục tiêu và phù hợp với trình độ đào tạo thạc sĩ, có tích hợp các kiến thức mới đảm bảo tính hội nhập cũng như đáp ứng yêu cầu của sự phát triển khoa học và thực tiễn kinh tế - xã hội	Đáp ứng
6	Đề cương chi tiết của học phần/môn học (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo)	Mỗi học phần/môn học đều có mục tiêu rõ ràng, nội dung đầy đủ và phù hợp, phương pháp giảng dạy hiện đại, phương pháp đánh giá khách quan, tài liệu tham khảo phong phú	Đáp ứng

Những ý kiến khác: Không có

Kết luận chung:*(trong đó cần khẳng định đạt yêu cầu hay chưa, những nội dung cần bổ sung chỉnh sửa)*
Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ đạt yêu cầu. Kính đề nghị các Quý cơ quan xem xét phê duyệt.

Thành viên Hội đồng thẩm định

TS. Trần Nam Hưng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 437 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Thành lập Hội đồng
Khoa học và Đào tạo khoa Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Điều lệ trường Đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/ 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ đề nghị của Trưởng khoa Địa chất ngày 04/6/2013;

Xét nhu cầu công tác và năng lực cán bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa Địa chất gồm các thành viên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa Địa chất có nhiệm vụ tư vấn cho Trưởng khoa những vấn đề lớn có liên quan đến công tác đào tạo, NCKH và những hoạt động khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của khoa Địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà)Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu TCCB, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Trần Đình Kiên

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO
KHOA ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số: 437 /QĐ-MĐC ngày 31 tháng 5 năm 2013)

1. PGS.TS Nguyễn Văn Lâm, Trưởng khoa Địa chất	- Chủ tịch HĐ;
2. TS Nguyễn Tiến Dũng, Phó Trưởng khoa Địa chất	- Phó Chủ tịch HĐ
3. TS Hoàng Văn Long, Phó Trưởng khoa Địa chất	- Ủy viên thư ký;
4. PGS.TS Nguyễn Khắc Giảng, Trưởng bộ môn Khoáng thạch	- Ủy viên;
5. PGS.TS Trần Thanh Hải, Trưởng bộ môn Địa chất	- Ủy viên;
6. TS Lương Quang Khang, Phó Trưởng bộ môn Tìm kiếm thăm dò	- Ủy viên;
7. PGS.TS Nguyễn Văn Lâm, Trưởng bộ môn Nguyên liệu khoáng	- Ủy viên;
8. TS Hoàng Văn Long, Trưởng bộ môn Địa chất biển	- Ủy viên;
9. PGS.TS Nguyễn Quang Luật, Trưởng bộ môn Khoáng sản	- Ủy viên;
10. PGS.TS Lê Trọng Thắng, Trưởng bộ môn Địa chất công trình	- Ủy viên;
11. TS Ngô Xuân Thành, Phó Trưởng bộ môn Địa chất	- Ủy viên;

Danh sách này có 11 người./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

Về việc điều chỉnh CTĐT ở trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật địa chất

Ngày 6/11/2015, Hội đồng khoa học Bộ môn Địa chất công trình đã họp về việc điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) ở trình độ Thạc sĩ chuyên ngành/ ngành:Địa chất công trình.

Thành phần tham dự:

-Thành viên Hội đồng khoa học Khoa/ Bộ môn: Đại chất công trình: các PGS, TS và Thạc sỹ của Bộ môn và một số các nhà khoa học ngoài trường gồm 20 người, có mặt: 20 , vắng: 0 (có lý do/không lý do);

- Chủ trì cuộc họp: PGS.TS PGS.TS. Lê Trọng Thắng ;
- Thư ký: TS. Nguyễn Thị Nụ

NỘI DUNG:

1. PGS.TS. Lê Trọng Thắng chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. TS. Bùi Trường Sơn thay mặt Bộ môn Địa chất công trình trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh CTĐT ngành Kỹ thuật địa chất; các nội dung điều chỉnh - bổ sung trong CTĐT chuyên ngành Địa chất công trình
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:

   - TS. Tô Xuân Vu: Chương trình đào tạo thạc sỹ cần cấu trúc lại theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thời lượng của các khối kiến thức, biên soạn lại các đề cương chi tiết học phần theo mẫu mới.
   - PGS.TS. Đỗ Minh Toàn: Chương trình đào tạo bậc Thạc sỹ cần bổ sungcacs học phần mang tính hiện đại hơn, đặc biệt là các học phần liên quan đến công nghệ thông tin và thiết kế theo đúng yêu cầu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
   - PGS.TS. Nguyễn Huy Phương: cần đưa ra khỏi chương trình một số học phần có nội dung chưa thiết thực lắm và bổ sung thêm các học phần gắn với yêu cầu của thực tế sản xuất hơn.
   - PGS.TS. Tạ Đức Thịnh: Cần bổ sung thêm một số học phần thuộc lĩnh vực Địa kỹ thuật và xây dựng để tăng khả năng giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn của các thạc sỹ sau khi tốt nghiệp.
   - TS. Nguyễn Viết Tình: Cần đưa vào chương trình một số phần mềm chuyên dụng để các học viên có thể giải quyết được các bài toán thiết kế ngoài thực tế.
   - TS. Nguyễn Văn Phóng: Cần đưa vào chương trình đào tạo thạc sỹ những thành tựu công nghệ trong lĩnh vực Địa chất công trình – Địa kỹ thuật như các phương pháp thí nghiệm ĐCCT ngoài hiện trongf cũng như trong phòng thí nghiệm.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

Về việc điều chỉnh CTĐT ở trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật địa chất

Ngày 6/11/2015, Hội đồng khoa học Bộ môn Địa chất công trình đã họp về việc điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) ở trình độ Thạc sĩ chuyên ngành/ ngành:Địa chất công trình.

Thành phần tham dự:

-Thành viên Hội đồng khoa học Khoa/ Bộ môn: Đại chất công trình: các PGS, TS và Thạc sỹ của Bộ môn và một số các nhà khoa học ngoài trường gồm 20 người, có mặt: 20 , vắng: 0 (có lý do/không lý do);

- Chủ trì cuộc họp: PGS.TS PGS.TS. Lê Trọng Thắng ;
- Thư ký: TS. Nguyễn Thị Nụ

NỘI DUNG:

1. PGS.TS. Lê Trọng Thắng chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. TS. Bùi Trường Sơn thay mặt Bộ môn Địa chất công trình trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh CTĐT ngành Kỹ thuật địa chất; các nội dung điều chỉnh - bổ sung trong CTĐT chuyên ngành Địa chất công trình
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:

   - TS. Tô Xuân Vu: Chương trình đào tạo thạc sỹ cần cấu trúc lại theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thời lượng của các khối kiến thức, biên soạn lại các đề cương chi tiết học phần theo mẫu mới.
   - PGS.TS. Đỗ Minh Toàn: Chương trình đào tạo bậc Thạc sỹ cần bố sungcacs học phần mang tính hiện đại hơn, đặc biệt là các học phần liên quan đến công nghệ thông tin và thiết kế theo đúng yêu cầu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
   - PGS.TS. Nguyễn Huy Phương: cần đưa ra khỏi chương trình một số học phần có nội dung chưa thiết thực lắm và bổ sung thêm các học phần gắn với yêu cầu của thực tế sản xuất hơn.
   - PGS.TS. Tạ Đức Thịnh: Cần bổ sung thêm một số học phần thuộc lĩnh vực Địa kỹ thuật và xây dựng để tăng khả năng giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn của các thạc sỹ sau khi tốt nghiệp.
   - TS. Nguyễn Viết Tình: Cần đưa vào chương trình một số phần mềm chuyên dụng để các học viên có thể giải quyết được các bài toán thiết kế ngoài thực tế.
   - TS. Nguyễn Văn Phóng: Cần đưa vào chương trình đào tạo thạc sỹ những thành tựu công nghệ trong lĩnh vực Địa chất công trình – Địa kỹ thuật như các phương pháp thí nghiệm ĐCCT ngoài hiện trongf cũng như trong phòng thí nghiệm.

4. Các thành viên trong Tổ soạn thảo CTĐT trả lời và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh - bổ sung trong CTĐT.

5. PGS.TS. Lê Trọng Thắng (chủ trì cuộc họp) tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung điều chỉnh trong CTĐT và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc điều chỉnh lại CTĐT và đề cương chi tiết các học phần trước khi thông qua Hội đồng Khoa học - Đào tạo trường:

- Cần cấu trúc lại chương trình đào tạo theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Chỉnh sửa một học phần bắt buộc và một số học phần tự chọn, bổ sung thêm các học phần tự chọn mới phù hợp với yêu cầu của thực tế hơn.
- Biên soạn lại đề cương học phần theo mẫu mới. Đưa những nội dung không cần thiết ra khỏi đề cương và bổ sung những kiến thức mới, có tính hiện đại, đặc biệt là các công nghệ mới trong lĩnh vực Địa chất công trình-Địa kỹ thuật.

Cuộc họp kết thúc hồi 14h 30 phút cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP	CHỦ TRÌ
TS. Nguyễn Thị Nụ	PGS.TS. Lê Trọng Thắng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2015

BÁO CÁO CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành Kỹ thuật địa chất Trình độ:Thạc sỹ

Thực hiện mục tiêu chất lượng chỉnh sửa, rà soát CTĐT trình độ Thạc sỹ đảm bảo tính liên thông dọc, liên thông ngang và đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng;

Căn cứ báo cáo tổng hợp kết quả rà soát chương trình đào tạo;

Căn cứ vào ý kiến phản hồi từ các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội-nghề nghiệp, nhà tuyển dụng lao động và người đã tốt nghiệp, tham khảo từ các chương trình đào tạo của các trường trong nước và quốc tế.

Được sự phân công của lãnh đạo, từ tháng……đến tháng……nhóm chỉnh sửa chương trình đào tạo của bộ môn Địa chất công trình đã thực hiện việc nghiên cứu và chỉnh sửa chương trình đào tạo chuyên ngành Địa chất công trình, các nội dung đã chỉnh sửa cụ thể như sau:

1. Về mục tiêu của chương trình đào tạo

STT	Nội dung chỉnh sửa	Lý do chỉnhsửa	Các căn cứ đã tham khảo	Ghichú
	Nêu nội dung chỉnh sửa về mục tiêu đào tạo: không chỉnh sửa vì đã khá phù hợp	Nêu lý do:	Nêu căn cứ:	Nêu tên tài liệu, trích dẫn, website liên quan….(nếucó

2. Về nội dung của chương trình

STT	Nội dung chỉnhsửa	Lý do chỉnhsửa	Cáccăncứđãthamkhảo	Ghichú
	Nêu các nội dung chỉnh sửa về cấu trúc của CTĐT: sửa theo quy định mới: nhóm học phần bắt buộc: 17 TC; học phần tự chọn: 15 TC; luận văn 13 TC	Nêu lý do: do thay đổi quy định của Bộ	Nêu căn cứ: Theo quy chế đào tạo SĐH	Nêu tên tài liệu, trích dẫn, website liên quan….(nếucó

	Nêu các nội dung chỉnh sửa về kiến thức, kỹ năng, thời lượng CTĐT: học phần bắt buộc từ 22 TC xuống 17 TC; luận văn từ 8 TC lên 13 TC;	Nêu lý do: Theo quy định của Bộ	Nêu căn cứ Quy chế	Nêu tên tài liệu, trích dẫn, website liên quan….(nếu có

3. Về đề cương chi tiết các học phần

STT	Tên học phần	Nội dung chỉnhsửa	Lý do chỉnhsửa	Các căn cứ đã tham khảo	Ghichú
	Nêu nội dung chỉnh sửa về mục tiêu đào tạo: Viết lại đề cương chi tiết học phần theo mẫu mới có phần hướng dẫn cụ thể cho người học	Nêu lý do Theo yêu cầu	Nêu căn cứ Mẫu chung của Trường cấp		Nêu tên tài liệu, trích dẫn, website liên quan….(nếucó

KHOA KH VÀ KT ĐỊA CHẤT
Trưởng khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Nguyễn Văn Lâm

BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH
Trưởng bộmôn
(Ký, ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Lê Trọng Thắng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

Về việc điều chỉnh rà soát , điều chỉnh đề cương chi tiết học phần chương trình đào tạo Thạc sỹ ngành Kỹ thuật địa chất

Ngày 22/11/2015, Hội đồng khoa học Bộ môn Địa chất công trình đã họp về việc rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần chương trình đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành/ ngành:Địa chất công trình.

Thành phần tham dự:

-Thành viên Hội đồng khoa học Khoa/ Bộ môn Địa chất công trình: các PGS, TS và Thạc sỹ của Bộ môn và một số các nhà khoa học ngoài trường gồm 20 người, có mặt: 20 , vắng: 0 (có lý do/không lý do);

- Chủ trì cuộc họp: PGS.TS PGS.TS. Lê Trọng Thắng ;
- Thư ký: TS. Nguyễn Thị Nụ

NỘI DUNG:

1. PGS.TS. Lê Trọng Thắng chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. TS. Bùi Trường Sơn thay mặt Bộ môn Địa chất công trình trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật địa chất; các nội dung điều chỉnh - bổ sung trong CTĐT chuyên ngành Địa chất công trình
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:

   - PGS.TS. Tạ Đức Thịnh: Trong đề cương chi tiết của chương trình đào tạo cũ của một số học phần còn trùng lặp những kiên thức của đại học, hạn chế tính liên thông.

   - TS. Nguyễn Viết Tình: Nội dung các học phần trong đề cương chi tiết cũ của một số học phần có thể đã lạc hậu, cần bổ sung nội dung mới cho phù hợp

- TS. Tô Xuân Vu: Đề cương chi tiết chương trình đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành Địa chất công trình được xây dựng theo mẫu cũ, thiếu một số nội dung hướng dẫn cho học viên học;

- PGS.TS. Nguyễn Huy Phương: Trong đề cương chi tiết cũ, tài liệu tham khảo còn đưa tràn lan, không tập trung vào những tài liệu tham khảo thiết yếu nên cần phải biên soạn lại.

- PGS.TS. Đỗ Minh Toàn: Đề cương chi tiết chương trình cũ được biên soạn còn đơn giản, thiếu một số nội dung cần thiết, cần phải biên soạn lại đầy đủ hơn.

4. Các thành viên trong Tổ soạn thảo CTĐT trả lời và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh - bổ sung trong đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo.

5. PGS.TS. Lê Trọng Thắng (chủ trì cuộc họp) tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung rà soát, điều chỉnh nội dung chi tiết học phần trong chương trình đào tạo Thạc sỹ và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc rà soát và điều chỉnh lại đề cương chi tiết các học phần trước khi thông qua Hội đồng Khoa học - Đào tạo trường:

Cuộc họp kết thúc hồi 14h 30 phút cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP	CHỦ TRÌ
TS. Nguyễn Thị Nụ	PGS.TS. Lê Trọng Thắng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 437 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Điều lệ trường Đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/ 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ đề nghị của Trưởng khoa Địa chất ngày 04/6/2013;

Xét nhu cầu công tác và năng lực cán bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa Địa chất gồm các thành viên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa Địa chất có nhiệm vụ tư vấn cho Trưởng khoa những vấn đề lớn có liên quan đến công tác đào tạo, NCKH và những hoạt động khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của khoa Địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà)Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu TCCB, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS. Trần Đình Kiên

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO
KHOA ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số: 437 /QĐ-MĐC ngày 31 tháng 5 năm 2013)

1. PGS.TS Nguyễn Văn Lâm, Trưởng khoa Địa chất - Chủ tịch HĐ;
2. TS Nguyễn Tiến Dũng, Phó Trưởng khoa Địa chất - Phó Chủ tịch HĐ
3. TS Hoàng Văn Long, Phó Trưởng khoa Địa chất - Ủy viên thư ký;
4. PGS.TS Nguyễn Khắc Giảng, Trưởng bộ môn Khoáng thạch - Ủy viên;
5. PGS.TS Trần Thanh Hải, Trưởng bộ môn Địa chất - Ủy viên;
6. TS Lương Quang Khang, Phó Trưởng bộ môn Tìm kiếm thăm dò - Ủy viên;
7. PGS.TS Nguyễn Văn Lâm, Trưởng bộ môn Nguyên liệu khoáng - Ủy viên;
8. TS Hoàng Văn Long, Trưởng bộ môn Địa chất biển - Ủy viên;
9. PGS.TS Nguyễn Quang Luật, Trưởng bộ môn Khoáng sản - Ủy viên;
10. PGS.TS Lê Trọng Thắng, Trưởng bộ môn Địa chất công trình - Ủy viên;
11. TS Ngô Xuân Thành, Phó Trưởng bộ môn Địa chất - Ủy viên;

Danh sách này có 11 người./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA KH và KT ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101/BB - KHKTĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2015

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO KHOA

V/v Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ ngành Kỹ thuật Địa chất.

I. THÀNH PHẦN

1. PGS.TS. Nguyễn Văn Lâm, chủ tịch Hội đồng – Chủ trì hội thảo
2. Toàn thể các ủy viên Hội đồng
3. Các khách mời: GS. TSKH. Đặng Văn Bát; GS. TSKH. Phạm Văn Tỵ; PGS. TS. Đặng Xuân Phong; PGS. TS. Đoàn Văn Cánh; PGS.TS. Đỗ Đình Toát.

Thời gian: 8h30, ngày 10 tháng 12 năm 2015.

Địa điểm: Phòng họp 309

II. NỘI DUNG

PGS. TS Nguyễn Văn Lâm báo cáo tóm tắt nội dung chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành của Khoa

Nội dung chương trình:

- Trình độ Thạc sĩ, gồm: tổng khối lượng kiến thức: 45 TC. Trong đó: nhóm các học phần bắt buộc: 23 TC (các học phần chung: 3 TC, các học phần cơ sở: 20 TC), nhóm các học phần tự chọn: 14 TC, luận văn Thạc sĩ: 8 TC; thời gian đào tạo: 1,5 năm.
- Trình độ Tiến sĩ, gồm: tổng khối lượng kiến thức: 12 TC. Trong đó: nhóm các học phần bắt buộc: 6 TC; nhóm các học phần tự chọn: 6 TC; thời gian đào tạo: 3 năm (đối với NCS đã có bằng Thạc sĩ) và 4 năm (đối với NCS chưa có bằng Thạc sĩ).
- Yêu cầu các Bộ môn chủ quản, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp về mặt khối lượng, nội dung, đảm bảo tính liến thông từ Cao đẳng, đại học lên sau đại học; tránh trùng lặp nội dung đã học hoặc với các học phần khác.

- Yêu cầu xây dựng các đề cương chi tiết cho các học phần theo Quy định chung của nhà trường. Nội dung học phần được chuyền tải cho các học viên theo hướng tiếp cận với các nước phát triển, tiên tiến.
- Các tài liệu tham khảo được lựa chọn để cho các học viên dễ tiếp cận. Cố gắng các tài liệu tham khảo bằng tiếng anh, còn tiếng Nga, hiện nay rất ít các học viên tiếp cận được

III. CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. GS. TSKH. Phạm Văn Tỵ

- Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo : Đảm bảo và phù hợp với mục tiêu của Chương trình đào tạo.

- Mục tiêu của chương trình đào tạo phải phù hợp với giá trị cốt lõi của ngành Kỹ thuyệt địa chất và với từng chuyên ngành đào tạo của Khoa.

- Cấu trúc của Chương trình đào tạo Thạc sĩ chia 4 phần riêng biệt, 3TC – Triết học; 20 TC - Học phần cơ sở và chuyên ngành thiết yếu; 14 TC – Học phần tự chọn và 8 TC - Luận văn Thạc sỹ là chưa phù hợp. Nên giảm thời lượng các học phần cơ sở và chuyên ngành thiết yếu và phân bổ lại khối lượng các môn học sao cho phù hợp.

- Cấu trúc chương trình đào tạo Tiến sĩ của các chuyên ngành cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo, tuy nhiên các môn tự chọn còn hạn chế cần bổ sung thêm.

2. PGS.TS. Đoàn Văn Cánh

- Mục tiêu của chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ của các chuyên ngành cơ bản phù hợp và dáp ứng được đầy đủ các yêu cầu về kiến thức ngành đào tạo Kỹ thuật Địa chất.

- Cấu trúc, thời lượng và nội dung của Chương trình đào tạo phù hợp.

- Thời lượng và nội dung của Chương trình đào tạo : Đáp ứng được mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo.

3. PGS.TS. Nguyễn Quang Luật

- Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ của ngành và các chuyên ngành trong khoa: Phù hợp, bám sát "Quy chế đào tạo trình độ Thạc sỹ" của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Mục tiêu của chương trình đào tạo sau đại học phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo phù hợp với định hướng phát triển chung của Khoa trong giai đoạn 2015 – 2020., đáp

ứng được đầy đủ các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cũng như năng lực tự chủ và trách nhiệm.

- Cấu trúc và thời lượng của các Chương trình đào tạo thạc sĩ: với tổng số 45 TC phân bổ cho các học phần bắt buộc, tự chọn và Luận văn là chưa hợp lý. Nên tăng thời lượng cho luận văn và giảm bớt thời lượng các học phần bắt buộc. Do đó, nên phân chia lại thời lượng lý thuyết, bài tập, thực hành và thảo luận cho phù hợp. Thời gian đào tạo 1,5 năm là phù hợp.

- Nội dung của Chương trình đào tạo : Đáp ứng được mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo. Đảm bảo phù hợp với tính hiện đại và hội nhập của xã hội.

- Chương trình đào tạo Tiến sĩ phù hợp, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đào tạo; nên nghiên cứu bổ sung thêm các học phần về địa chất và địa hóa.

4. Các ý kiến khác của các PGS. TS. Lê Trọng Thắng, PGS. TS. Nguyễn Khắc Giảng, PGS. TS. Đố Đình Toát, PGS. TS. Đặng Xuân Phong, PGS.TS. Lê Tiến Dũng đều tập trung vào việc cân đối khối lượng các học phần, tăng phần tự học cho các học viên. Đối với các học viên cao học và NCS cần tăng cường thêm thời lượng thực hành, thí nghiệm, hoặc chạy mô hình ở trong Nhà trường.

5. PGS. TS. Nguyễn Văn Lâm

Tổng kết các ý kiến trao ffooir, góp ý của các ủy viên Hội đồng và đề nghị các đơn vị chủ quản quán triệt để triển khai điều chỉnh, hoàn thiện Chương trình đào tạo theo đúng Quy định của Nhà trường và bám sát giá trị cốt lõi của từng chuyên ngành.

THƯ KÝ	CHỦ TỌA
PGS.TS. Nguyễn Khắc Giảng	PGS. TS. Nguyễn Văn Lâm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 241/QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

- Căn cứ "Điều lệ trường đại học" ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ Tướng Chính Phủ;
- Căn cứ vào điều 15 chương II quy định về Hệ thống tổ chức và quản lý trong trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành theo QĐ số 296/QĐ.MĐC.TCCB ngày 25/8/2001 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất.
- Xét nhu cầu công tác và năng lực cán bộ;
- Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường Đại học Mỏ - Địa chất gồm các thành viên trong danh sách kèm theo. Nhiệm kỳ của Hội đồng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng.

Điều 2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có chức năng tư vấn cho Hiệu trưởng những vấn đề lớn về công tác đào tạo và hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế của trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Các ông Trưởng phòng TCCB, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng phòng Khoa học Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thành viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số:.....MĐC ngày.....tháng.....năm 20.....
TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu TCCB.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS. Trần Đình Kiên

DANH SÁCH THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT NHIỆM KỲ 2010 - 2015

(Kèm theo QĐ số: 211 /QĐ - MĐC ngày 04 tháng 5 năm 2011)

1. Hiệu trưởng	- Chủ tịch Hội đồng
2. Các Phó Hiệu trưởng	- Uỷ viên thường trực (1Phó HT Phó chủ tịch HĐ)
3. Trưởng phòng Đào tạo Đại học	-Uỷ viên thường trực kiêm thư ký
4. Trưởng phòng Khoa học công nghệ	-Uỷ viên thường trực kiêm thư ký
5. Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học	- Ủy viên thường trực
6. Trưởng khoa Tại chức	- Ủy viên thường trực
7. Trưởng khoa Mỏ	- Uỷ viên thường trực
8. Trưởng khoa Cơ - Điện	- Uỷ viên thường trực
9. Trưởng khoa Địa chất	- Uỷ viên thường trực
10. Trưởng khoa Dầu khí	- Uỷ viên thường trực
11. Trưởng khoa Trắc địa	- Uỷ viên thường trực
12. Trưởng khoa Đại học Đại cương	- Uỷ viên thường trực
13. Trưởng khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	- Uỷ viên thường trực
14. Trưởng khoa Công nghệ Thông tin	- Uỷ viên thường trực
15. Trưởng khoa Lý luận Chính trị	- Uỷ viên thường trực
16. Trưởng khoa Xây dựng	- Ủy viên thường trực
17. Trưởng khoa Môi trường	- Ủy viên thường trực
18. Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp	- Uỷ viên
19. Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ	- Uỷ viên
20. Trưởng phòng Hợp tác Quốc tế	- Uỷ viên
21. Trưởng phòng Quản trị Thiết bị	- Uỷ viên
22. Trưởng phòng Tài vụ	- Uỷ viên
23. Trưởng phòng CTCT-SV	- Uỷ viên
24. Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện	- Uỷ viên
25. Trưởng các bộ môn	- Uỷ viên
26. Các Giáo sư đương chức	- Uỷ viên
27. Trưởng khoa Giáo dục Quốc phòng	- Uỷ viên
28. Thành viên cơ quan ngoài trường	- Uỷ viên

- Ngành Mỏ
- Ngành Địa chất
- Ngành Dầu khí
- Ngành Trắc địa
- Ngành Xây dựng
- Ngành Môi trường
- Ngành Cơ-Điện
- Ngành Kinh tế - Quản trị Kinh doanh
- Ngành Công nghệ thông tin

(Mời cụ thể theo từng phiên họp)

Ghi chú: **Nếu có thay đổi về nhân sự thì thay thế theo thành phần tương đương**

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT NHIỆM KỲ 2010 - 2015

(Kèm theo QĐ số: 241 /QĐ - MĐC ngày 04 tháng 5 năm 2011)

1. PGS. TS. Trần Đình Kiên – Hiệu trưởng, Trưởng bộ môn Khoan khai thác - Chủ tịch Hội đồng;
2. PGS. TS. Lê Hải An, Phó hiệu trưởng, - Phó chủ tịch Hội đồng;
3. PGS. TS. Nguyễn Quang Luật, Trưởng phòng KHCN, Trưởng bộ môn Khoáng sản -Uỷ viên thường trực kiêm thư ký;
4. PGS. TS. Lê Trọng Thắng, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng bộ môn Địa chất công trình - Uỷ viên thường trực kiêm thư ký;
5. PGS. TS. Nguyễn Quang Thắng, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học - Uỷ viên thường trực;
6. PGS. TS. Bùi Xuân Nam, Trưởng phòng CTCT-SV, Trưởng khoa Mỏ - Uỷ viên thường trực;
7. PGS. TS. Nguyễn Trường Xuân, Trưởng khoa CNTT, Trưởng bộ môn Tin học Trắc địa - Uỷ viên thường trực;
8. TS. Nguyễn Chí Tình, Trưởng khoa Cơ - Điện, Trưởng bộ môn Tự động hóa xí nghiệp - Uỷ viên thường trực;
9. PGS. TS. Nguyễn Văn Lâm, Trưởng khoa Địa chất, Trưởng bộ môn Địa chất thủy văn - Uỷ viên thường trực;
10. TS. Trần Thùy Dương, Trưởng khoa Trắc địa, Trưởng bộ môn Địa chính - Uỷ viên thường trực;
11. TS. Trần Đình Sơn, Trưởng khoa Đại học đại cương, Trưởng bộ môn Cơ lý thuyết - Uỷ viên thường trực;
12. TS. Trần Hồng Hải, Trưởng khoa Tại chức, Trưởng bộ môn Hình Họa - Uỷ viên thường trực;
13. TS. Nguyễn Duy Lạc, Trưởng khoa Kinh tế – Quản trị kinh doanh, Trưởng bộ môn Kế toán doanh nghiệp - Uỷ viên thường trực;
14. PGS. TS. Nguyễn Bình Yên, Trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trưởng bộ môn Nguyên lý chủ nghĩa Mác – Lênin - Uỷ viên thường trực;
15. GS. TS. Võ Trọng Hùng, Trưởng khoa Xây dựng, Trưởng bộ môn Xây dựng công trình ngầm và Mỏ - Uỷ viên thường trực;

16. PGS. TS. Nguyễn Phương, Trưởng khoa Môi trường, Trưởng bộ môn Môi trường cơ sở - Uỷ viên thường trực;

17. TS. Nguyễn Thế Vinh, Trưởng khoa Dầu khí - Uỷ viên thường trực;

18. TS. Lê Văn Quyền, Trưởng phòng TCCB, Trưởng bộ môn Khai thác Lộ thiên - Uỷ viên;

19. TS. Trần Xuân Trường, Trưởng phòng HCTH - Uỷ viên;

20. TS. Nguyễn Quang Minh, Trưởng phòng Hợp tác Quốc tế - Uỷ viên;

21. TS. Phạm Đức Thiên, Trưởng phòng Quản trị thiết bị, Trưởng bộ môn Kỹ thuật cơ khí - Uỷ viên;

22. ThS. Đinh Thị Xuân, Trưởng phòng Tài vụ - Uỷ viên;

23. PGS. TS Trần Thanh Hải, Giám đốc Trung tâm Thông tin – Thư viện, Trưởng bộ môn Địa chất - Uỷ viên;

24. Đại tá Nguyễn Văn Quảng, Trưởng khoa Giáo dục Quốc phòng - Uỷ viên;

25. TS. Nguyễn Văn Ngọc, Trưởng bộ môn Toán - Uỷ viên;

26. TS. Lê Đức Liêm, Trưởng bộ môn Hóa - Uỷ viên;

27. PGS. TS Dư Thị Xuân Thảo, Trưởng bộ môn Vật lý - Uỷ viên;

28. TS. Đỗ Kim Phương, Trưởng bộ môn Ngoại ngữ - Uỷ viên;

29. ThS. Nguyễn Khắc Anh Vũ, Trưởng bộ môn Giáo dục thể chất - Uỷ viên;

30. TS Dương Đức Hùng, Trưởng Bộ môn Sức bền Vật liệu - Uỷ viên;

31. TS Nguyễn Hanh Tiến, Trưởng bộ môn Điện khí hóa Xí nghiệp - Uỷ viên;

32. PGS. TS Đặng Vũ Chí, Trưởng bộ môn Khai thác Hầm lò - Uỷ viên;

33. TS. Nguyễn Hoàng Sơn, Trưởng bộ môn Tuyển khoáng - Uỷ viên;

34. PGS. TS Kim Ngọc Linh, Trưởng bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử - Uỷ viên;

35. PGS. TS Vũ Nam Ngạn, Trưởng bộ môn Máy và Thiết bị Mỏ - Uỷ viên;

36. PGS. TS Nguyễn Khắc Giảng, Trưởng bộ môn Khoáng thạch - Uỷ viên;

37. PGS. TS Nguyễn Văn Lâm, Trưởng bộ môn Nguyên liệu khoáng - Uỷ viên;

38. TS. Nguyễn Tiến Dũng, Trưởng bộ môn Tìm kiếm thăm dò - Uỷ viên;

39. TS. Hoàng Văn Long, Trưởng bộ môn Địa chất biển - Uỷ viên;

40. TS. Đỗ Văn Bình, Trưởng bộ môn Địa sinh thái và công nghệ Môi trường - Uỷ viên;

41. TS. Phan Quang Văn, Trưởng bộ môn Kỹ thuật môi trường Mỏ - Uỷ viên;

42. PGS. TS Tạ Đức Thịnh, Trưởng bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở - Uỷ viên;

43. PGS. TS Nguyễn Xuân Mãn, Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Uỷ viên;

44. ThS. Nguyễn Thế Việt, Trưởng bộ môn Bản đồ - Uỷ viên;

45. TS. Vương Trọng Kha, Trưởng bộ môn Trắc địa Mỏ - Uỷ viên

46. GS. TSKH. Hoàng Ngọc Hà, Trưởng bộ môn Trắc địa phổ thông và sai số - Uỷ viên;

47. PGS. TS. Trần Khánh, Trưởng bộ môn Trắc địa công trình - Uỷ viên;

48. TS. Dương Văn Phong, Trưởng bộ môn Trắc địa cao cấp - Uỷ viên;

49. PGS. TS. Trần Đình Trí, Trưởng bộ môn Đo ảnh và Viễn thám - Uỷ viên;

50. TS. Nguyễn Anh Dũng, Trưởng bộ môn Lọc - Hóa dầu - Uỷ viên;

51. TS. Nguyễn Văn Giáp, Trưởng bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình - Uỷ viên;

52. TS. Phan Thiên Hương, Trưởng bộ môn Địa vật lý - Uỷ viên;

53. TS. Lê Văn Bình, Trưởng bộ môn Địa chất dầu - Uỷ viên;

54. TS. Đặng Huy Thái, Trưởng bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ - Uỷ viên;

55. TS. Phan Thị Thái, Trưởng bộ môn QTDN Địa chất – Dầu khí - Uỷ viên;

56. TS. Nguyễn Văn Bưởi, Trưởng bộ môn Kinh tế cơ sở - Uỷ viên;

57. TS. Nguyễn Văn Sơn, Trưởng bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh - Uỷ viên;

58. ThS. Lê Quốc Hiệp, Trưởng bộ môn Đường lối cách mạng của Đảng CSVN - Uỷ viên;

59. ThS. Đặng Hữu Nghị, Trưởng bộ môn Tin học cơ bản - Uỷ viên;

60. PGS. TS. Trương Xuân Luận, Trưởng bộ môn Tin học Địa chất - Uỷ viên;

61. ThS. Cảnh Chí Thanh, Trưởng bộ môn Tin học Mỏ - Uỷ viên;

62. TS. Lê Thanh Huệ, Trưởng bộ môn Tin học Kinh tế - Uỷ viên;

63. ThS. Đỗ Như Hải, Trưởng bộ môn Mạng máy tính - Uỷ viên;

64. TS. Lê Văn Hưng, Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm - Uỷ viên;

65. GS. TS. Nguyễn Quang Phích, bộ môn Kỹ thuật Xây dựng - Uỷ viên;

(Tổng số 65 người)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1673/QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Điều lệ trường đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Điều 17 chương II Quy định về Hệ thống tổ chức và Quản lý trong Trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành theo Quyết định số 936/QĐ-MĐC ngày 22/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét nhu cầu công tác và năng lực cán bộ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất gồm các thành viên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có chức năng tư vấn cho Hiệu trưởng những vấn đề lớn về công tác đào tạo và hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Các ông/bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số: ...../MDC ngày ... tháng 1 năm 20...
TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, TCCB.

ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS. Lê Hải An

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Kèm theo Quyết định số: 1673 /QĐ-MĐC ngày 15 tháng 12 năm 2015)

1. PGS. TS. Lê Hải An, Hiệu trưởng	- Chủ tịch Hội đồng;
2. PGS. TS. Trần Thanh Hải, Phó Hiệu trưởng	- Phó Chủ tịch Hội đồng;
3. PGS. TS. Bùi Xuân Nam, Phó Hiệu trưởng	- UV thường trực;
4. Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ	- Ủy viên thư ký;
5. Trưởng phòng Đào tạo Đại học	- Ủy viên thư ký;
6. Trưởng khoa Địa chất	- UV thường trực;
7. Trưởng khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai	- UV thường trực;
8. Trưởng khoa Cơ - Điện	- UV thường trực;
9. Trưởng khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	- UV thường trực;
10. Trưởng khoa Lý luận chính trị	- UV thường trực;
11. Trưởng khoa Xây dựng	- UV thường trực;
12. Trưởng khoa Môi trường	- UV thường trực;
13. Trưởng khoa Mỏ	- UV thường trực;
14. Trưởng khoa Dầu khí	- UV thường trực;
15. Trưởng khoa Khoa học cơ bản	- UV thường trực;
16. Trưởng khoa Công nghệ thông tin	- UV thường trực;
17. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học	- UV thường trực;
18. Trưởng khoa Tại chức	- UV thường trực;
19. Trưởng khoa Giáo dục quốc phòng	- Ủy viên;
20. Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ	- Ủy viên;
21. Trưởng phòng Hợp tác Quốc tế	- Ủy viên;
22. Trưởng phòng Công tác chính trị - Sinh viên	- Ủy viên;
23. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp	- Ủy viên;
24. Trưởng phòng Quản trị - Thiết bị	- Ủy viên;
25. Đại diện nhà khoa học	- Ủy viên./.

(Tổng số 25 người)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2015

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC - ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Hội đồng Khoa học - Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã họp vào 14h ngày 20 tháng 12 năm 2015,

Chủ trì phiên họp: PGS.TS Lê Hải An, Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng.

Trong phiên họp, Hội đồng đã xem xét toàn bộ chương trình đào tạo của 15 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ do Hội đồng Khoa học - Đào tạo các khoa đề xuất. Trình tự phiên họp như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng Khoa học - Đào tạo các khoa có đào tạo trình độ thạc sĩ trình bày tóm tắt quá trình rà soát, điều chỉnh và xây dựng nội dung chương trình đào tạo, biên bản thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của các ngành do các khoa chủ trì.

2. Các thành viên của Hội đồng Khoa học - Đào tạo trường đã thảo luận về nội dung chương trình đào tạo trên các khía cạnh: Căn cứ để xây dựng chương trình, mục tiêu, xu hướng, khối lượng kiến thức tối thiểu mà người học phải tích lũy, yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ.

3. Từ kết quả thảo luận, Hội đồng Khoa học - Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất thống nhất những ý kiến sau đây:

3.1. Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của 15 ngành đào tạo gồm: Kỹ thuật địa chất, Địa chất học, Khoáng vật học và địa hóa học, Kỹ thuật dầu khí, Kỹ thuật địa vật lý, Kỹ thuật cơ khí động lực, Kỹ thuật trắc địa - bản đồ, Bản đồ viễn thám và hệ thông tin địa lý, Khai thác mỏ, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm, Quản lý kinh tế, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật tuyển khoáng do các bộ môn và các khoa xây dựng đã đáp ứng các yêu cầu quy định trong Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

a) Quy trình, tổ chức xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo đáp ứng những quy định trong Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ như khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo trình độ và ngành, chuyên ngành đào tạo; xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra; đối chiếu, so sánh với các chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành, chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước

và nước ngoài; thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo chương trình đào tạo đã xác định và tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý, các nhà khoa học trong và ngoài cơ sở đào tạo về chương trình đào tạo.

b) Khối lượng kiến thức tối thiểu đối với trình độ thạc sĩ thuộc các ngành kỹ thuật công nghệ là 45 tiến chỉ và ngành Quản lý kinh tế là 60 tiến chỉ. Việc đào tạo trình độ thạc sĩ của các ngành nêu trên đáp ứng nhu cầu cấp thiết của các sinh viên, học viên đã tốt nghiệp các chuyên ngành đúng, chuyên ngành phù hợp và các chuyên ngành gần khác; tạo điều kiện cho những ngành, chuyên ngành này phát triển.

c) Chương trình, kế hoạch đào tạo và đề cương chi tiết các học phần của các chương trình đào tạo đều được xây dựng chi tiết, công phu, đáp ứng các quy định của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phù hợp với nền kiến thức đại học của thí sinh, cập nhật được những nhu cầu của thực tế sản xuất, sự phát triển khoa học kỹ thuật của ngành và chuyên ngành.

3.2. Hội đồng Khoa học - Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất nhất trí thông qua bộ chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và đề cương chi tiết học phần cho các ngành, chuyên ngành đào tạo thạc sĩ của nhà trường.

Biên bản đã được đọc, được các thành viên của Hội đồng thống nhất về nội dung.

Người ghi biên bản

PGS.TS Lương Quang Khang

TM. HỘI ĐỒNG KHOA HỌC - ĐÀO TẠO TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
****

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SỸ

NGÀNH : KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT
CHUYÊN NGÀNH: ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

NĂM 2015

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC
NGÀNH KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT (CHUYÊN NGÀNH ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH)

I. Những vấn đề chung

1. Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật địa chất

   Tên tiếng Anh: GEOLOGICAL ENGINEERING

2. Mã số: 60520501

3. Bộ môn chủ quản: Địa chất công trình

II. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Địa chất công trình nắm vững kiến thức lý thuyết chuyên sâu về Địa chất công trình, có trình độ cao về thực hành, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực Địa chất công trình - Địa kỹ thuật.

III. Chương trình đào tạo

1. Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo:

   Khối lượng kiến thức: 45 TC

   Thời gian đào tạo: 1,5 năm

2. Cấu trúc chương trình đào tạo

2.1. Nhóm các học phần bắt buộc: 17 TC

Bao gồm:

2.1.1. Các học phần chung: Triết học 3 TC

2.1.2. Các học phần cơ sở và chuyên ngành thiết yếu: 14 TC

2.2. Nhóm học phần tự chọn: 15 TC

2.3. Luận văn thạc sĩ: 13 TC

IV. Khối lượng kiến thức

TT	Mã số	Tên nhóm kiến thức và học phần	K.lượng (TC)	Cán bộ giảng dạy
I	**Nhóm các học phần bắt buộc**		**17**	
I.1	**Các học phần học chung**		**3**	
1	7020101	Triết học	3	BM Nguyên lý CN Mác-LN
I.2	**Các học phần cơ sở và chuyên ngành thiết yếu**		**14**	
2	7040501	Lý thuyết cố kết, lưu biến và ổn định của đất	3	PGS.TSNguyễn Huy Phương PGS.TS Tạ Đức Thịnh

3	7100125	Cơ học đá và khối đá	3	GS.TS Nguyễn Quang Phích
4	7040502	Lý thuyết chung và cơ sở phương pháp luận nghiên cứu địa chất công trình	2	GS.TSKH Phạm Văn Tỵ
5	7040504	Thí nghiệm địa kỹ thuật ngoài trời	3	PGS.TS. Lê Trọng Thắng
6	7040507	Kỹ thuật xử lý nền đất yếu và vật liệu địa kỹ thuật tổng hợp	3	PGS.TSNguyễn Huy Phương PGS.TS Tạ Đức Thịnh
II	**Nhóm các học phần tự chọn (học viên chọn 15 TC)**		**15**	
7	7040506	Sự hình thành tính chất địa chất công trình của đất đặc biệt và các phương pháp cải tạo	3	PGS.TS Đỗ Minh Toàn
8	7040508	Phương pháp đánh giá chất lượng và gia cố khối đá	3	PGS.TS Lê Trọng Thắng TS Bùi Trường Sơn
9	7040509	Sự cố công trình xây dựng và các giải pháp xử lý	3	PGS.TS Đoàn Thế Tường PGS.TS Lê Trọng Thắng
10	7040503	Cơ sở toán cơ địa chất công trình và lý thuyết biến đổi tính chất của đất đá	2	PGS.TS Tạ Đức Thịnh PGS.TSNguyễn Huy Phương
11	7040125	Trầm tích đệ tứ, tân kiến tạo, chuyển động kiến tạo hiện đại Việt Nam	3	GS.TSKH Đặng Văn Bát
12	7040514	Ứng dụng công nghệ tin học giải các bài toán địa kỹ thuật	3	TS Nhữ Việt Hà
13	7050325	Công nghệ 3S	3	PGS.TS Nguyễn Trường Xuân
14	7040614	Địa chất thuỷ văn phục vụ xây dựng các công trình ngầm	3	PGS.TS Đoàn Văn Cánh PGS.TS Phạm Quý Nhân
15	7010101	Phương pháp số trong địa chất công trình - địa kỹ thuật	3	Bộ môn Toán
16	7040518	Quan trắc địa kỹ thuật	3	TS Bùi Trường Sơn PGS.TS Lê Trọng Thắng
17	7040519	Ứng dụng công nghệ tin học giải các bài toán thiết kế nền móng và công trình ngầm	3	TS. Nhữ Việt Hà
18	7040521	Kết cấu bê tông cốt thép	3	TS. Nguyễn Văn Mạnh
19	7040522	Nền và móng công trình	2	PGS.TS. Tạ Đức Thịnh TS. Nguyễn Văn Phóng

56

20	7050102	Nghiên cứu biến dạng công trình bằng phương pháp trắc địa	3	PGS.TS. Nguyễn Quang Phúc TS. Lê Đức Tình
III	7040530	**Luận văn thạc sĩ**	**13**	
		Tổng	**45**	

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

TT	Mã số	Tên nhóm kiến thức và học phần	K.lượng (TC)					Học kỳ
			Tổng	LT	BT	TH	TL	
I	**Nhóm các học phần bắt buộc**		**17**					
1.1	**Các học phần học chung**		**3**					
1	7020101	Triết học	3					1
1.2	**Các học phần cơ sở và chuyên ngành thiết yếu**		**14**					
	7040501	Lý thuyết cố kết, lưu biến và ổn định của đất	3	2,5	0,25	0,25		1
3	7100125	Cơ học đá và khối đá	3					1
4	7040502	Lý thuyết chung và cơ sở phương pháp luận nghiên cứu địa chất công trình	2	2				1
5	7040504	Thí nghiệm địa kỹ thuật ngoài trời	3	2,5	0,5			1
6	7040507	Kỹ thuật xử lý nền đất yếu và vật liệu địa kỹ thuật tổng hợp	3	2	0,5	0,5		1
II	**Nhóm các học phần tự chọn (học viên chọn 15 TC)**		**15**					
7	7040506	Sự hình thành tính chất địa chất công trình của đất đặc biệt và các phương pháp cải tạo	3	2,5	0,2	0,3		2
8	7040508	Phương pháp đánh giá chất lượng và gia cố khối đá	3	2,5	0,5			2
9	7040509	Sự cố công trình xây dựng và các giải pháp xử lý	3	2,5	0,5			2
10	7040503	Cơ sở toán cơ địa chất công trình và lý thuyết biến đổi tính chất của đất đá	2	1,5	0,5			2
11	7040125	Trầm tích đệ tứ, tân kiến tạo, chuyển động kiến tạo hiện đại Việt Nam	3	2,5	0,5			2

12	7040514	Ứng dụng công nghệ tin học giải các bài toán địa kỹ thuật	3	2	0,5	0,5		2
13	7050325	Công nghệ 3S	3	2	0,5	0,5		2
14	7040614	Địa chất thuỷ văn phục vụ xây dựng các công trình ngầm	3	2,5	0,5			2
15	7010101	Phương pháp số trong địa chất công trình - địa kỹ thuật	3	2	0,5	0,5		2
16	7040518	Quan trắc địa kỹ thuật	3	2,5	0,5			2
27	7040519	Ứng dụng công nghệ tin học giải các bài toán thiết kế nền móng và công trình ngầm	2	2,5	0,5			2
18	7040521	Kết cấu bê tông cốt thép	3	2,5	0,5			2
19	7040522	Nền và móng công trình	2	1,5	0,5			2
20	7050102	Nghiên cứu biến dạng công trình bằng phương pháp trắc địa	3	2,5	0,5			2
III	7040530	**Luận văn thạc sĩ**	**13**					3
		Tổng	**45**					

Chú ý: *Trong số các học phần tự chọn có thể bổ sung thêm các học phần khác theo yêu cầu của người học và được sự thống nhất của Bộ môn, Khoa và Phòng Đào tạo sau đại học.*

KHOA KH VÀ KT ĐỊA CHẤT

PGS.TS Nguyễn Văn Lâm

BỘ MÔN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

PGS.TS Lê Trọng Thắng

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Bùi Xuân Nam